

Số: /BC-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 03 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Công tác cải cách hành chính tháng 03 năm 2024**

Công văn số 212/SNV-CCHC ngày 28/02/2022 của Sở Nội vụ Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác CCHC. Căn cứ kết quả thực hiện, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính tháng 3 năm 2024 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

##### **1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo**

- Trong tháng 03, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các văn bản chỉ đạo công tác cải cách hành chính sau:

Ban hành Quyết định số 54/QĐ-SNN ngày 23/02/2024 về việc ban hành “Chính sách chất lượng” theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Nông nghiệp và PTNT; Kế hoạch số 31/KH-SNN ngày 14/3/2024 về việc thực hiện Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 04/3/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Ban hành Công văn số 485/SNN-KHTC ngày 29/02/2024 V/v triển khai Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Công văn số 489/SNN-VP ngày 29/02/2024 về việc nâng cao chất lượng công thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và PTNT Công văn số 543/SNN-VP ngày 07/03/2024 về việc thống kê danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT; Công văn số 598/SNN-VP ngày 12/3/2024 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ.

- Các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch số 56/KH-SNN ngày 29/7/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 19/KH-SNN ngày 24/01/2024 về thực hiện duy trì, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thành phố (DDCI) năm 2024 và các năm tiếp theo.

##### **2. Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC**

Sở Nông nghiệp và PTNT thường xuyên chủ động tuyên truyền, triển khai kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, của Sở và các văn bản có liên quan đến công tác cải các hành chính đến cán bộ, công chức, viên chức. Hình thức tuyên truyền, phổ biến thông qua gửi văn bản đến các đơn vị và đưa lên trên trang thông tin điện tử của đơn vị. Qua đó nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị và người dân, doanh nghiệp về công tác cải cách hành chính ngày càng được nâng cao.

### **3. Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (trên hệ thống quản lý bản và điều hành tác nghiệp của UBND tỉnh).**

Trong tháng 03 năm 2024, Sở Nông nghiệp được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao 18 nhiệm vụ. Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện xong 05 nhiệm vụ (trong đó nhiệm vụ thực hiện trong 03 nhiệm vụ, nhiệm vụ kỳ trước chuyển qua là 02 nhiệm vụ); còn 15 nhiệm vụ giao trong tháng 3 chưa đến thời hạn theo quy định.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC**

### **1. Cải cách thể chế**

Trong tháng 03, Sở Nông nghiệp và PTNT đang tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ một số nội dung sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Công tác rà soát văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành tại địa phương được thực hiện thường xuyên, kịp thời tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp. Trong tháng 3, Sở Nông nghiệp và PTNT tiến hành rà soát văn bản QPPL do đơn vị tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành theo chuyên đề về giá, kết rà soát có báo cáo số 122/BC-SNN ngày 05/3/2024 gửi Sở Tài chính theo quy định.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

#### **- Cải cách thủ tục hành chính**

+ *Việc cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định:*

Trong tháng 3, Sở Nông nghiệp và PTNT trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 01 quyết định<sup>1</sup> công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực kiểm lâm thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và PTNT. Sau khi nhận được quyết định sở đã công bố trên cổng thông tin điện tử của sở và tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

+ *Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính:* Qua tổng hợp, đến nay chưa nhận được phản ánh kiến nghị nào của cá nhân, tổ chức.

+ *Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính*

Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

<sup>1</sup> Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 17/3/2024 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kiểm lâm thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*(Chi tiết theo biểu phụ lục đính kèm)*

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến toàn trình và toàn trình một phần: 36/36 đạt 100%.

+ Tổng số hồ sơ thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI: 0

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: Số hóa kết quả TTHC 47/47 đạt 100%; 44/44 đạt 100% hồ sơ, giấy tờ TTHC đều được đính kèm trên phần mềm một cửa điện tử.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

Việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức và hợp đồng lao động được Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện chặt chẽ, tiết kiệm, có hiệu quả; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Trong tháng Sở tiếp tục xây dựng phương án sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng tinh thần Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

*- Kết quả sắp xếp công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt*

Việc bố trí đội ngũ công chức theo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được phê duyệt của Sở cơ bản phù hợp, rõ ràng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác; tỷ lệ bố trí cán bộ, viên chức, người lao động phù hợp với vị trí việc làm được phê duyệt là 95,74%. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm gắn với xây dựng quá trình tinh giản biên chế và rà soát để sắp xếp lại một số trường hợp để đảm bảo thực hiện đúng vị trí việc làm.

*- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức:*

Trong tháng 03, Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện quy trình bổ nhiệm lại 01 công chức lãnh đạo quản lý.

*- Kết quả thực hiện nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và tuyển chọn, bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo:* Trong tháng 03, Sở Nông nghiệp và PTNT không thực hiện .

*- Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức: không*

- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị được thực hiện nghiêm túc không có trường hợp vi phạm

### **5. Cải cách tài chính công**

*- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính-ngân sách tại cơ quan, đơn vị.*

+ Kết quả thực hiện thu NSNN: (thu phí, lệ phí và thu SXKD dịch vụ) trong tháng không có biến động về kinh phí thu ngân sách so với tháng trước.

+ Kết quả thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Giá trị khối lượng giải ngân lũy kế đến hết tháng 3 đạt 2.323 triệu đồng/14.000 triệu đồng.

- *Kết quả thực hiện về quy định quản lý và sử dụng tài sản công.*

+ 100% các đơn vị HCSN trực thuộc Sở xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công.

- *Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản có liên quan).*

100% các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.

- Thực hiện Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025. Theo đó, Sở Nông nghiệp và PTNT có 08 đơn vị SNCL được giao thực hiện tự chủ tài chính, cụ thể như sau:

+ Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên: 03 đơn vị bao gồm: Trung tâm Giống thủy sản cấp 1; Trung tâm Điều tra Quy hoạch nông lâm nghiệp và Trung tâm giống cây trồng.

+ Đơn vị bảo đảm một phần chi thường xuyên: 01 đơn vị, (BQL rừng phòng hộ Sơn Động, mức tự bảo đảm chi thường xuyên 15%).

+ Đơn vị do NSNN bảo đảm chi thường xuyên: 04 đơn vị, bao gồm: Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn; Trung tâm Khuyến Nông, BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn, BQL bảo tồn Tây Yên Tử.

+ Riêng Trung tâm Giống Nấm Bắc Giang tiếp tục chờ văn bản cho phép của Thủ tướng Chính phủ ra khỏi danh mục chuyên đổi từ đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần để thực hiện giải thể.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

+ Tỷ lệ văn bản đến điện tử đạt: 100%

+ Tỷ lệ văn bản đi điện tử đạt: 100%

+ Tỷ lệ văn bản đi điện tử của các đơn vị trực thuộc Sở đạt: 100%.

- Việc sử dụng chữ ký số

+ Tỷ lệ % văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan và gửi đi trên môi trường mạng/tổng số bản văn bản đi của cơ quan đạt 100%.

+ Tỷ lệ % văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của Lãnh đạo cơ quan và gửi đi trên môi trường mạng. tổng số bản văn bản đi của cơ quan đạt 100% (Theo Thông báo hàng tháng của Sở Thông tin và Truyền thông)

+ Tỷ lệ % đơn vị trực thuộc Sở sử dụng chữ ký số: 100%

+ Sở đã áp dụng chữ ký số để gửi hồ sơ TTHC liên thông; số hoá hồ sơ TTHC trên phần mềm một cửa điện tử

- Kết quả ứng dụng Một cửa điện tử:

+ Tổng số TTHC áp dụng trên hệ thống MCĐT. Tổng số TTHC của cơ quan: 103/105 thủ tục đạt 98%.

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết qua MCĐT. Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết của cơ quan: 52/52 hồ sơ đạt 100%.

+ Lãnh đạo Sở cập nhật trạng thái giải quyết hồ sơ trên phần mềm.

+ Tổng số hồ sơ có ý kiến chỉ đạo xử lý, trao đổi, gắn dự thảo giải quyết hồ sơ lên phần mềm. Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết: 47/47 hồ sơ đạt 100%.

+ Tổng số hồ sơ thực hiện gắn kết quả giải quyết hồ sơ lên phần mềm trước khi kết thúc hồ sơ. tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết: 47/47 hồ sơ đạt 100%. (Số liệu được thống kê từ ngày 16/02/2024 đến 15/03/2024)

- *Cung cấp dịch vụ công trực tuyến*

+ Tổng số dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tổng số TTHC cơ quan (có phát sinh hồ sơ): 13/35 thủ tục đạt 37,1%.

+ Tổng số hồ sơ nộp trực tuyến toàn trình và toàn trình một phần. Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận (cả trực tuyến và trực tiếp): 0

+ Tổng số ý kiến của các tổ chức, cá nhân được trả lời trên cổng dịch vụ công. Tổng số ý kiến phản ánh của các tổ chức, cá nhân gửi đến: 0/0 ý kiến.

+ Tổng số hồ sơ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến trả đúng hạn/tổng số hồ sơ nhận, thụ lý trực tuyến của cơ quan: 47/47 hồ sơ đạt 100%. (Số liệu được thống kê từ ngày 16/02/2024 đến 15/03/2024)

- *Thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.*

+ Tổng số TTHC đang triển khai thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI: 17/26 thủ tục đạt 65,4 %.

+ Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận qua dịch vụ BCCI. Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận của các TTHC đã triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ BCCI: 0

+ Tổng số hồ sơ đã được trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI. Tổng số hồ sơ đã trả kết quả giải quyết trong tháng của các TTHC đã triển khai thực hiện trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI: 27/47 đạt 57,4%.

(Số liệu được thống kê từ ngày 16/02/2024 đến 15/03/2024)

- *Việc xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.*

+ Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 được thực hiện theo Quyết định số 444/QĐ-SNN ngày 29/12/2023 về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

+ Sở và các phòng ban thuộc Sở đã ban hành mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng theo đúng chức năng nhiệm vụ được giao.

+ 100% thủ tục hành chính được niêm yết công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở và tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

+ Công tác kiểm soát tài liệu, hồ sơ: Được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc theo đúng trình tự tại các phòng chuyên môn thuộc Sở.

+ Việc tuân thủ các quy trình, thủ tục đã xây dựng: các phòng ban tuân thủ các quy trình ISO đã xây dựng, vận dụng quy trình áp dụng vào công việc và phát huy hiệu quả.

+ Công tác đo lường sự thỏa mãn của khách hàng (tổ chức, công dân) được duy trì thường xuyên tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và thực hiện qua việc tiếp công dân của lãnh đạo Sở. Hầu hết ý kiến của khách hàng đối với hoạt động giải quyết TTHC tại Sở được đánh giá ở mức độ rất hài lòng, hài lòng. Đến nay, Sở chưa nhận được phản

ánh kiến nghị nào của tổ chức, công dân phản nản về thái độ phục vụ của công chức khi đến thực hiện TTHC tại Sở.

### **III. KHÓ KHĂN**

Hiện tại, việc cập nhật công bố thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia còn chậm so với thời điểm ban hành, do đó ảnh hưởng đến thời gian các ngành tham mưu cho UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính tại địa phương (ngày 12/3/2024, Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quyết định số 717/QĐ-BNN-KL Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tuy nhiên đến 15 giờ ngày 14/3/2024 quyết định số 717/QĐ-BNN-LN mới được cập nhật trên Cổng dịch vụ công quốc gia).

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG 04/2024**

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch số 05/KH-SNN ngày 12/01/2024 về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, việc chức tại các đơn vị trực thuộc; tiếp tục thực hiện cải cách bộ máy hành chính, đảm bảo tinh gọn và hiệu quả.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong quá trình quản lý, chỉ đạo điều hành và thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan đơn vị.

- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

Trên đây là báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT về kết quả cải cách hành chính tháng 03 năm 2024 gửi Sở Nội vụ tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang;
- Giám đốc, PGĐ Lê Bá Thành;
- Lưu: VT, VP, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Bá Thành**

**Phụ lục I**  
**TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
*(Kèm theo báo cáo số /BC-SNN ngày /03/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4) +(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8) +(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
1	Chăn nuôi và thú y	10	10	0	0	10	9	1		0	0	
2	Hoạt động xây dựng	0	0	0	0	0	0			0	0	
3	Lâm nghiệp	8	3	0	5	5	5			3	3	
4	Lĩnh vực khoa học công nghệ và môi trường	4	4	0	0	4	4			0	0	
5	Lĩnh vực liên quan đến đề điều	2	1	0	1	2	2			0	0	
6	Lĩnh vực phòng chống thiên tai	0	0	0	0	0	0			0	0	
7	Nông nghiệp	0	0	0	0	0	0			0	0	
8	Phát triển nông thôn	0	0	0	0	0	0			0	0	

9	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	2	2	0	0	2	2			0	0	
10	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	1	1	0	0	0	0			1	1	
11	Thủy lợi	3	3	0	0	2	2			1	1	
12	Thủy sản	0	0	0	0	0	0			0	0	
13	Trồng trọt và BVTV	22	20	0	2	22	22			0	0	
	<b>Tổng</b>	<b>52</b>	<b>44</b>	<b>0</b>	<b>8</b>	<b>47</b>	<b>46</b>	<b>1</b>		<b>5</b>	<b>5</b>	